



Số: 343 /2025/CBTT-BTN

Tuy Phước, ngày 11 tháng 8 năm 2025

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v: Định chính Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2025

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH

- Mã chứng khoán: BTN.
- Địa chỉ: Km 1215, Quốc lộ 1A, Xã Tuy Phước, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
- Điện thoại: 0256.3832 809 Fax: 0256.3832 809

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Đầu tư Bitco Bình Định công bố thông tin định chính Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2025 đã CBTT ngày 30/07/2025 như sau:

- Lý do điều chỉnh: Sai sót trong việc nhập thông tin.
- Thông tin điều chỉnh cụ thể:

--- Thông tin tại mục II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2025) ---

Nội dung chưa điều chỉnh:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2021 -2025:

| Stt | Thành viên HĐQT  | Chức vụ       | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập                    |                             |
|-----|------------------|---------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|     |                  |               | Ngày bổ nhiệm                                                             | Ngày miễn nhiệm             |
| 1   | Nguyễn Mậu Hoàng | Chủ tịch HĐQT | 01/02/2024                                                                |                             |
| 2   | Mai Thế Dũng     | Thành viên    | 01/02/2024                                                                | Miễn nhiệm CTHĐQT 01/2/2024 |
| 3   | Trần Mạnh Hùng   | Thành viên    | Bắt đầu: 16/03/2016<br>Tái trúng cử : 25/03/2021<br>P.CT HĐQT: 08/08/2022 | Có đơn từ nhiệm             |
| 4   | Ngô Quốc Vương   | Thành viên    | Bắt đầu: 26/03/2021                                                       | Có đơn từ nhiệm             |
| 5   | Nguyễn Thị Thắm  | Thành viên    | 08/07/2023                                                                | Có đơn từ nhiệm             |

2. Các cuộc họp (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT  | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ngô Quốc Vương   | 10                       | 100%              |                         |
| 2   | Trần Mạnh Hùng   | 10                       | 100%              |                         |
| 3   | Mai Thế Dũng     | 10                       | 100%              |                         |
| 4   | Nguyễn Mậu Hoàng | 10                       | 100%              |                         |
| 5   | Nguyễn Thị Thắm  | 10                       | 100%              |                         |



Điều chỉnh toàn bộ thông tin tại Mục 1 và 2 như sau:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2021-2026:

| STT | Thành viên HĐQT  | Chức vụ       | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập                                                                  |                 |
|-----|------------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                  |               | Ngày bổ nhiệm                                                                                                           | Ngày miễn nhiệm |
| 01  | Nguyễn Mậu Hoàng | Chủ tịch HĐQT | 01/02/2024                                                                                                              |                 |
| 02  | Trần Mạnh Hùng   | Thành viên    | Bắt đầu: 16/03/2016.<br>Tái trúng cử : 25/03/2021.<br>P.CT HĐQT: 08/08/2022.<br>Phụ trách quản trị Công ty: 18/08/2024. |                 |
| 03  | Đặng Trí Đức     | Thành viên    | Bắt đầu 17/08/2024.                                                                                                     |                 |
| 04  | Phạm Đình Lộc    | Thành viên    | Bắt đầu 17/08/2024.                                                                                                     |                 |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| STT | Thành viên HĐQT  | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 01  | Nguyễn Mậu Hoàng | 10                       | 100%              |                         |
| 02  | Trần Mạnh Hùng   | 10                       | 100%              |                         |
| 03  | Đặng Trí Đức     | 10                       | 100%              |                         |
| 04  | Phạm Đình Lộc    | 10                       | 100%              |                         |

--- Thông tin tại mục VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty (6 tháng đầu năm 2025) ---

Nội dung chưa điều chỉnh:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| STT                              | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan <i>affiliated person</i> | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty |
|----------------------------------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| <b>A. Danh sách người nội bộ</b> |                     |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |
| I                                | Hội đồng quản trị   |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |
| 1                                | Nguyễn Mậu Hoàng    |                                          | CT HĐQT                      |                                     |                                       | 01/02/2024                              |                                                                    | Trúng cử NK :2021-2025              |
| 2                                | Mai Thế Dũng        |                                          | Thành viên                   |                                     |                                       | 01/02/2024                              |                                                                    | Trúng cử NK :2021-2025              |
| 3                                | Trần Mạnh Hùng      |                                          | Thành viên                   |                                     |                                       | 26/3/2021                               |                                                                    | Trúng cử NK :2021-2025              |
| 4                                | Ngô Quốc Vương      |                                          | Thành viên                   |                                     |                                       | 26/3/2021                               |                                                                    | Trúng cử NK :2021-2025              |

| STT        | Tên tổ chức/cá nhân                  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan <i>affiliated person</i> | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty |
|------------|--------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 5          | Nguyễn Thị Thắm                      |                                          | Thành viên                   |                                     |                                       | 08/07/2023                              |                                                                    | Trúng cử NK :2021-2025              |
| <b>II</b>  | <b>Ban kiểm soát</b>                 |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |
| 1          | Chu Quý Dương                        |                                          | Trưởng Ban KS                |                                     |                                       | 08/07/2023                              |                                                                    | Trúng cử NK :2021-2025              |
| 2          | Ngô Văn Quang                        |                                          | Thành viên BKS               |                                     |                                       | 07/08/2022                              |                                                                    | Trúng cử NK :2021-2025              |
| 3          | Đinh Thị Hà                          |                                          | Trưởng Ban KS                |                                     |                                       | 08/07/2023                              |                                                                    | Trúng cử NK :2021-2025              |
| <b>III</b> | <b>Ban Giám đốc</b>                  |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |
| 1          | Trần Mạnh Hùng                       |                                          | G.Đốc                        |                                     |                                       | 21/3/2025                               |                                                                    | Miễn nhiệm                          |
| 2          | Nguyễn Ngọc Linh                     |                                          | Gđốc                         |                                     |                                       | 21/3/2025                               |                                                                    | Bỏ nhiệm                            |
| <b>IV</b>  | <b>Kế toán trưởng</b>                |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |
| 1          | Lê Thảo Phương                       |                                          | KTT                          |                                     |                                       | 21/3/2025                               |                                                                    | Miễn nhiệm                          |
| 2          | Nguyễn Mạnh Cường                    |                                          | KTT                          |                                     |                                       | 21/3/2025                               |                                                                    | Bỏ nhiệm                            |
| <b>V</b>   | <b>Người đại diện theo pháp luật</b> |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |
| 2          | Nguyễn Ngọc Linh (như :III.2)        |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |

**B. Cổ đông lớn :**

- Ông Nguyễn Ngọc Linh nắm giữ 765.800 CP chiếm 17,15% /tổng số CP có quyền biểu quyết.
- Ông Mai Thế Dũng nắm giữ 314.100 CP chiếm 7,03% /tổng số CP có quyền biểu quyết.
- Bà Nguyễn Thị Thanh Vy nắm giữ 220.000 CP chiếm 5,00% /tổng số CP có quyền biểu quyết.
- Trần Thị Kim Chi nắm giữ 118.967 CP chiếm 2,66% /tổng số CP có quyền biểu quyết.

**C. Cổ đông chiến lược: không có**

**D. Danh sách người liên quan của người nội bộ**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân      | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan <i>affiliated person</i> | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty |
|-----|--------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| I   | Hội đồng quản trị        |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |
| 1   | Nguyễn Mậu Hoàng         |                                          | Chủ tịch HĐQT                |                                     |                                       | 1/2/2024                                |                                                                    | Trùng cử NK :2021-2025              |
| 1.1 | Nguyễn Mậu Hân           |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Bố đẻ                               |
| 1.2 | Nguyễn Thị Nga           |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Mẹ đẻ                               |
| 1.3 | Nguyễn Thị Anh Nguyệt    |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Em ruột                             |
| 1.4 | Nguyễn Thị Thu Hương     |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Vợ                                  |
| 2   | Mai Thế Dũng             |                                          | - T.viên HĐQT                |                                     |                                       | 1/2/2024                                |                                                                    |                                     |
| 2.1 | Nguyễn Thị Thu Hà        |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Mẹ ruột                             |
| 2.2 | Nguyễn Hoàng             |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Bố vợ                               |
| 2.3 | Dương Thị Thu Hiền       |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Mẹ vợ                               |
| 2.4 | Nguyễn Dương Quỳnh Khanh |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Vợ                                  |
| 2.5 | Mai Thế An               |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Em                                  |
| 2.6 | Mai Nguyễn Quỳnh Thư     |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | con                                 |
| 2.7 | Mai Nguyễn Quỳnh Thy     |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | con                                 |
| 2.8 | Cty TNHH TK Và ĐT Hoa Lư |                                          |                              |                                     |                                       | 24/11/2011                              |                                                                    | Giám đốc                            |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân           | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)       | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan <i>affiliated person</i> | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty |
|-----|-------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 2.9 | Cty TNHH TV Và ĐT I.F.D Group |                                          |                                    |                                     |                                       | 30/03/2016                              |                                                                    | Giám đốc                            |
| 3   | <b>Trần Mạnh Hùng</b>         |                                          | <b>-T. viên HĐQT kiêm Giám đốc</b> |                                     |                                       | <b>-Tái trúng cử 26/3/2021</b>          |                                                                    |                                     |
| 3.1 | Nguyễn Thị Viêt               |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Mẹ ruột                             |
| 3.2 | Trần Thị Bích Vân             |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Vợ                                  |
| 3.3 | Trần Nhật Tâm                 |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con gái                             |
| 3.4 | Trần Bách Tín                 |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con trai                            |
| 3.5 | Trần Thị Hồng Hoa             |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Chị gái                             |
| 3.6 | Lê Huy Hoàng                  |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Anh trai                            |
| 3.7 | Lê Thị Hồng Hạnh              |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Chị gái                             |
| 4   | <b>Ngô Quốc Vương</b>         |                                          | <b>- T.viên HĐQT</b>               |                                     |                                       | <b>Trúng cử 26/3/2021</b>               |                                                                    |                                     |
| 4.1 | Trần Thị Đào                  |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Mẹ ruột                             |
| 4.2 | Nguyễn Thị Thanh Thủy         |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Vợ                                  |
| 4.3 | Ngô Thị Băng Tâm              |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con                                 |
| 4.4 | Ngô Quốc Đạt                  |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con                                 |
| 4.5 | Ngô Thị Sang                  |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Chị gái                             |
| 4.6 | Ngô Hùng Cường                |                                          |                                    |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Anh trai                            |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan <i>affiliated person</i> | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 5   | Nguyễn Thị Thắm     |                                          | - T.viên HĐQT                |                                     |                                       | 08/07/2023                              |                                                                    | Trúng cử NK :2021-2025              |
| 5.1 | Lê Ngọc Tùng        |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con ruột                            |
| 5.2 | Lê Ngọc Bách        |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con ruột                            |
| 5.3 | Cty TNHH Neo Bright |                                          |                              |                                     |                                       | 11/7/2019                               |                                                                    | Giám đốc                            |
| II  | Ban kiểm soát       |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |
| 1   | Chu Quý Dương       |                                          | Trưởng Ban KS                |                                     |                                       | 08/07/2023                              |                                                                    | Trúng cử NK :2021-2025              |
| 1.1 | Hà Thị Phụng        |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Mẹ đẻ                               |
| 1.2 | Chu Hoàng Bảo Lâm   |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Em ruột                             |
| 1.3 | Chu Ngọc Hà An      |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con ruột                            |
| 2   | Ngô Văn Quang       |                                          | T.viên BKS                   |                                     |                                       | Trúng cử 07/08/2022                     |                                                                    |                                     |
| 2.1 | Ngô Văn út          |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Bố ruột                             |
| 2.2 | Vũ Thị Ngộ          |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Mẹ ruột                             |
| 2.3 | Vũ Thị Loan         |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Mẹ vợ                               |
| 2.4 | Võ Thị Phụng        |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Vợ                                  |
| 2.5 | Ngô Thị Phương Thảo |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con                                 |
| 2.6 | Ngô Thị Thu Hiền    |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con                                 |
| 2.7 | Ngô Long Nhật       |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con                                 |
| 2.8 | Ngô Văn Chung       |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Em                                  |

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân           | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan <i>affiliated person</i> | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty |
|------|-------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 2.9  | Ngô Thị Thanh                 |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Em                                  |
| 2.10 | Ngô Văn Bình                  |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Em                                  |
| 3    | Đinh Thị Hà                   |                                          | TV Ban KS                    |                                     |                                       | 08/07/2023                              |                                                                    | Trúng cử NK :2021-2025              |
| 3.1  | Hồ Bá Tùng                    |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Chồng                               |
| 3.2  | Hồ Bá Hoàng Hiệp              |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con ruột                            |
| 3.3  | Hồ Ngọc Hân                   |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con ruột                            |
| III  | Ban Giám đốc                  |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |
| 1    | Nguyễn Ngọc Linh              |                                          | Giám đốc                     |                                     |                                       | 21/3/2025                               |                                                                    |                                     |
| 1.1  | Hồ Thị Diễm Thu               |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Vợ                                  |
| 1.2  | Nguyễn Hồ Uyên Thu            |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Con                                 |
| 1.3  | Nguyễn Hồ Uyên Linh           |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | con                                 |
| IV   | Kế toán trưởng                |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |
| 1    | Nguyễn Mạnh Cường             |                                          | KTT                          |                                     |                                       | 21/3/2025                               |                                                                    |                                     |
| 1.1  | Vũ Thị Lệ Thủy                |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | Vợ                                  |
| 1.2  | Nguyễn Vũ Khôi                |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | con                                 |
| 1.3  | Nguyễn Vũ Như Ý               |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    | con                                 |
| V    | Người đại diện theo pháp luật |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan <i>affiliated person</i> | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Ngọc Linh     |                                          | Giám đốc                     |                                     |                                       | 21/3/2025                               |                                                                    |                                     |
| VI  | Công ty có liên quan |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |
|     | không                |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                                                    |                                     |

Điều chỉnh toàn bộ thông tin tại mục 1 như sau:

| STT                              | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                              | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                      | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|----------------------------------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| <b>A. Danh sách người nội bộ</b> |                     |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                         |                                           |                                                  |
| I                                | Hội đồng quản trị   |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                         |                                           |                                                  |
| 01                               | Nguyễn Mậu Hoàng    |                                          | CT HĐQT                      | 001077038474; ngày cấp 10/07/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | 209 TT TTX VN, Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội              | 01/02/2024                              |                                           | Người nội bộ                                     |
| 02                               | Trần Mạnh Hùng      |                                          | Thành viên                   | 052074015973; ngày cấp: 1/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH   | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định | 26/3/2021                               |                                           | Người nội bộ                                     |
| 03                               | Đặng Trí Đức        |                                          | Thành viên                   | 052085055908; ngày cấp 20/12/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH  | 218 (căn nhỏ) T2 lô C, CC Cô Giang, P.Cô Giang, Q1, TP.HCM | 17/08/2024                              |                                           | Người nội bộ                                     |
| 04                               | Phạm Đình Lộc       |                                          | Thành viên                   | 052099015869; ngày cấp: 26-03-2024; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | Tổ 19, Khu phố 4, P.Ghềnh Ráng, TP.Quy Nhơn,               | 17/08/2024                              |                                           | Người nội bộ                                     |

| STT        | Tên tổ chức/cá nhân   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                              | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                      | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan                                     | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|------------|-----------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|            |                       |                                          |                              |                                                                  | T.Bình Định                                                |                                                                             |                                           |                                                  |
| <b>II</b>  | <b>Ban kiểm soát</b>  |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                                                             |                                           |                                                  |
| 01         | Chu Quý Dương         |                                          | Trưởng Ban KS                | 014091008723; ngày cấp: 08/12/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | 1902 CT10C KĐT Đại Thanh, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội. | 08/07/2023                                                                  |                                           | Người nội bộ                                     |
| 02         | Ngô Văn Quang         |                                          | Thành viên BKS               | 001065042302; ngày cấp: 27/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định        | 07/08/2022                                                                  |                                           | Người nội bộ                                     |
| 03         | Đinh Thị Hà           |                                          | Trưởng Ban KS                | 035185003068; ngày cấp: 22/11/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM     | 08/07/2023                                                                  |                                           | Người nội bộ                                     |
| <b>III</b> | <b>Ban Giám đốc</b>   |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                                                             |                                           |                                                  |
| 01         | Nguyễn Ngọc Linh      |                                          | Giám đốc                     | 079064022655 ngày cấp 15/11/2023 nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH     | Trưởng Thọ, Thủ Đức, TP. HCM                               | 19/07/2024 (thời điểm là cổ đông sở hữu trên 10% số CP có quyền biểu quyết) |                                           | Người nội bộ                                     |
| 02         | Trần Mạnh Hùng        |                                          | Giám đốc/ Phó Giám đốc       |                                                                  |                                                            | 26/3/2021                                                                   |                                           | Người nội bộ                                     |
| <b>IV</b>  | <b>Kế toán trưởng</b> |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                                                             |                                           |                                                  |
| 01         | Lê Thảo Phương        |                                          | KTT                          | 215067146; ngày cấp: 9/5/2016; nơi cấp: Bình Định                | Thôn Phú Mỹ 2, X. Phước Lộc, H. Tuy                        | 05/7/2021                                                                   | 21/03/2025 (miễn)                         | Người nội bộ cho đến 21/03/2025                  |

06/07/2024  
 T. ANH  
 T. ANH  
 T. ANH

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|----------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|     |                                        |                                          |                              |                                     | Phước, T. Bình Định                   |                                         | nhiệm theo NQ HĐQT)                       |                                                  |
| 02  | Nguyễn Mạnh Cường                      |                                          | KTT                          |                                     |                                       | 21/03/2025                              |                                           | Người nội bộ kể từ 21/03/2025                    |
| V   | Người đại diện theo pháp luật          |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                           |                                                  |
| 01  | Nguyễn Ngọc Linh (đã trình bày ở trên) |                                          | Giám đốc                     |                                     |                                       |                                         |                                           |                                                  |

**B. Cổ đông lớn :**

- Ông Nguyễn Ngọc Linh nắm giữ 765.800 CP chiếm 17,15%/tổng số CP có quyền biểu quyết.
- Ông Mai Thế Dũng nắm giữ 314.100 CP chiếm 7,14% /tổng số CP có quyền biểu quyết.
- Bà Nguyễn Thị Thanh Vi nắm giữ 220.000 CP chiếm 5%/tổng số CP có quyền biểu quyết.

**C. Cổ đông chiến lược: không có**

**D. Danh sách người liên quan của người nội bộ**

| I   | Hội đồng quản trị     |  |               |                                                                 |                                               |            |  |                        |
|-----|-----------------------|--|---------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------|--|------------------------|
| 1   | Nguyễn Mậu Hoàng      |  | Chủ tịch HĐQT | 001077038474; ngày cấp 10/07/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | 209 TT TTX VN, Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội | 01/02/2024 |  | Trúng cử NK: 2021-2026 |
| 1.1 | Nguyễn Mậu Hân        |  |               |                                                                 |                                               |            |  | Bố đẻ                  |
| 1.2 | Nguyễn Thị Nga        |  |               |                                                                 |                                               |            |  | Mẹ đẻ                  |
| 1.3 | Nguyễn Thị Anh Nguyệt |  |               |                                                                 |                                               |            |  | Em ruột                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp<br>NSH                          | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                   | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 1.4 | Nguyễn Thị Thu Hương |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                                         |                                           | Vợ                                               |
| 2   | Trần Mạnh Hùng       |                                          | -T. viên HĐQT kiêm Giám đốc  | 052074015973; ngày cấp: 1/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định | -Tái trúng cử 26/3/2021                 |                                           | Trúng cử NK: 2021-2026                           |
| 2.1 | Nguyễn Thị Việt      |                                          |                              | Đã mất                                                          |                                                            |                                         |                                           | Mẹ ruột                                          |
| 2.2 | Trần Thị Bích Vân    |                                          |                              | 211601178, ngày cấp: 24/4/2020, nơi cấp: Bình Định              | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Vợ                                               |
| 2.3 | Trần Nhất Tâm        |                                          |                              | 052307014818; ngày cấp: 27/4/2022; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Con gái                                          |
| 2.4 | Trần Bách Tín        |                                          |                              | Còn nhỏ                                                         | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Con trai                                         |
| 2.5 | Trần Thị Hồng Hoa    |                                          |                              | 211484445; ngày cấp: 21/6/2008; nơi cấp: Bình Định              | Phước Hưng, Tuy Phước, Bình Định                           |                                         |                                           | Chị gái                                          |
| 2.6 | Lê Huy Hoàng         |                                          |                              | 211043632; ngày cấp: 7/1/2013; nơi cấp: Bình Định               | 108 Đường 8, P. Phước Bình, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh     |                                         |                                           | Anh trai                                         |

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                             | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                       | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 2.7  | Lê Thị Hồng Hạnh    |                                          |                              | 210972482; ngày cấp: 27/4/2015; nơi cấp: Quảng Ngãi             | TP.Quất Ngãi                                                |                                         |                                           | Chị gái                                          |
| 3    | Đặng Trí Đức        |                                          | TV HĐQT                      | 052085055908; ngày cấp 20/12/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | 218 (căn nhà) T2 lô C, C/C Cô Giang, P.Cô Giang, Q1, TP.HCM | 17/08/2024                              |                                           | Trúng cử NK: 2021-2026                           |
| 3.1  | Trần Thị Bích Vân   |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Vợ                                               |
| 3.2  | Đặng Thảo An        |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Con ruột                                         |
| 3.3  | Đặng Thảo Nhiên     |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Con ruột                                         |
| 3.4  | Đặng Cát Yên        |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Con ruột                                         |
| 3.5  | Đặng Nguyên Nhân    |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Cha*                                             |
| 3.6  | Trương Thị Lộc      |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Mẹ                                               |
| 3.7  | Đặng Trí Tài        |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Em trai                                          |
| 3.8  | Lê Thị Nữ           |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Em dâu                                           |
| 3.9  | Trần Văn Hào        |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Cha vợ                                           |
| 3.10 | Nguyễn Thị Kim Oanh |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Mẹ vợ                                            |
| 3.11 | Trần Quốc Huy       |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Em vợ                                            |
| 3.12 | Hứu Thị Thu Hiền    |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Em dâu                                           |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                              | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                      | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 7   | Phạm Đình Lộc       |                                          | TV HĐQT                      | 052099015869; ngày cấp 26/03/2024; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH  | Tổ 19, Khu phố 4, P.Ghềnh Ráng, TP.Quy Nhơn, T.Bình Định   | 17/08/2024                              |                                           | Trúng cử NK: 2021-2026                           |
| 7.1 | Nguyễn Thị Tam      |                                          |                              | 052143007411; ngày cấp 26/04/2023; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH  | Tổ 19, Khu phố 4, P.Ghềnh Ráng, TP.Quy Nhơn, T.Bình Định   |                                         |                                           | Mẹ ruột                                          |
| II  | Ban kiểm soát       |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                         |                                           |                                                  |
| 1   | Chu Quý Dương       |                                          | Trưởng Ban KS                | 014091008723; ngày cấp: 08/12/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | 1902 CT10C KĐT Đại Thanh, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội. | 08/07/2023                              |                                           | Trúng cử NK: 2021-2026                           |
| 1.1 | Hà Thị Phụng        |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                         |                                           | Mẹ đẻ                                            |
| 1.2 | Chu Hoàng Bảo Lâm   |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                         |                                           | Em ruột                                          |
| 1.3 | Chu Ngọc Hà An      |                                          |                              | Còn nhỏ                                                          |                                                            |                                         |                                           | Con ruột                                         |
| 2   | Ngô Văn Quang       |                                          | T.viên BKS                   | 001065042302; ngày cấp: 27/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định        | Trúng cử 07/08/2022                     |                                           | Trúng cử NK: 2021-2026                           |
| 2.1 | Ngô Văn út          |                                          |                              | 036042000232; ngày cấp: 9/7/2021, nơi                            | TT Đông Anh, Hà Nội                                        |                                         |                                           | Bố ruột                                          |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                             | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ            | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|     |                     |                                          |                              | cấp: Cục CS QLHC về TTXH                                        |                                                     |                                         |                                           |                                                  |
| 2.2 | Vũ Thị Ngộ          |                                          |                              | 040142000017; ngày cấp: 17/5/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | TT Đông Anh, Hà Nội                                 |                                         |                                           | Mẹ ruột                                          |
| 2.3 | Vũ Thị Loan         |                                          |                              | 216389138; ngày cấp: 28/6/2007; nơi cấp: Bình Định              | Xã Phước Quang, H.Tuy Phước, T.Bình Định            |                                         |                                           | Mẹ vợ                                            |
| 2.4 | Võ Thị Phương       |                                          |                              | 052170000628; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Vợ                                               |
| 2.5 | Ngô Thị Phương Thảo |                                          |                              | 052198000212; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Con                                              |
| 2.6 | Ngô Thị Thu Hiền    |                                          |                              | 052300033283; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Con                                              |
| 2.7 | Ngô Long Nhật       |                                          |                              | Còn nhỏ                                                         | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Con                                              |
| 2.8 | Ngô Văn Chung       |                                          |                              | 001067039458; ngày cấp: 23/7/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | TT Đông Anh, Hà Nội                                 |                                         |                                           | Em                                               |

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                              | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ               | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan                                     | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 2.9  | Ngô Thị Thanh       |                                          |                              | 001169016555; ngày cấp: 24/6/2019; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Q. Hoàng Mai, Hà Nội                                   |                                                                             |                                           | Em                                               |
| 2.10 | Ngô Văn Bình        |                                          |                              | 001071050112; ngày cấp: 10/5/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | TT Đông Anh, Hà Nội                                    |                                                                             |                                           | Em                                               |
| 3    | Đinh Thị Hà         |                                          | TV Ban KS                    | 035185003068; ngày cấp: 22/11/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM | 08/07/2023                                                                  |                                           | Trúng cử NK: 2021-2026                           |
| 3.1  | Hồ Bá Tùng          |                                          |                              | 040078020508; ngày cấp: 23/02/2022; nơi cấp Cục SC QLHC về TTXH  | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM |                                                                             |                                           | Chồng                                            |
| 3.2  | Hồ Bá Hoàng Hiệp    |                                          |                              | Còn nhỏ                                                          | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM |                                                                             |                                           | Con ruột                                         |
| 3.3  | Hồ Ngọc Hân         |                                          |                              | Còn nhỏ                                                          | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM |                                                                             |                                           | Con ruột                                         |
| III  | Ban Giám đốc        |                                          |                              |                                                                  |                                                        |                                                                             |                                           |                                                  |
| 1    | Nguyễn Ngọc Linh    |                                          | Giám đốc                     | 079064022655 ngày cấp 15/11/2023 nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH     | Trường Thọ, Thủ Đức, TP. HCM                           | 19/07/2024 (thời điểm là cổ đông sở hữu trên 10% số CP có quyền biểu quyết) |                                           |                                                  |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                 | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                 | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 1.1 | Hồ Thị Diễm Thu                                |                                          |                              |                                                     |                                                          |                                         |                                           | Vợ                                               |
| 1.2 | Nguyễn Hồ Uyên Thu                             |                                          |                              |                                                     |                                                          |                                         |                                           | Con                                              |
| 1.3 | Nguyễn Hồ Uyên Linh                            |                                          |                              |                                                     |                                                          |                                         |                                           | Con                                              |
| 2   | <b>Trần Mạnh Hùng</b><br>(Đã trình bày ở trên) |                                          | <b>Giám đốc</b>              |                                                     |                                                          |                                         |                                           |                                                  |
| IV  | <b>Kế toán trưởng</b>                          |                                          |                              |                                                     |                                                          |                                         |                                           |                                                  |
| 1   | Lê Thảo Phương                                 |                                          | <b>KTT</b>                   | 215067146; ngày cấp: 9/5/2016; nơi cấp: Bình Định   | Thôn Phú Mỹ 2, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định  | 05/7/2021                               | 21/03/2025<br>(miễn nhiệm theo NQ HĐQT)   |                                                  |
| 1.1 | Lê Huy Hoàng                                   |                                          |                              | 211043632; ngày cấp: 7/1/2013; nơi cấp: Bình Định   | 108 Đường 8, P. Phước Bình, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh   |                                         |                                           | Cha                                              |
| 1.2 | Nguyễn Thị Thanh                               |                                          |                              | 210130270; ngày cấp: 17/03/2012; nơi cấp: Bình Định | Thôn Phú Mỹ 2, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định  |                                         |                                           | Mẹ                                               |
| 1.3 | Lâm Quang Thiện                                |                                          |                              | 215385746; ngày cấp: 16/8/2016; nơi cấp: Bình Định  | Thôn Quảng Tín. X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định |                                         |                                           | Chồng                                            |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH               | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|-------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 1.4 | Lâm An Nhiên                              |                                          |                              | Còn nhỏ                                           | Thôn Quảng Tín. X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Con                                              |
| 1.5 | Lâm Tuấn Khoa                             |                                          |                              | Còn nhỏ                                           | Thôn Quảng Tín. X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Con                                              |
| 1.6 | Lê Thảo Dung                              |                                          |                              | 215412211; ngày cấp: 1/3/2012; nơi cấp: Bình Định | Thôn Phú Mỹ 2, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định |                                         |                                           | em                                               |
| 2   | Nguyễn Mạnh Cường                         |                                          | KTT                          |                                                   |                                                         | 21/03/2025                              |                                           |                                                  |
| 2.1 | Vũ Thị Lệ Thủy                            |                                          |                              |                                                   |                                                         |                                         |                                           | Vợ                                               |
| 2.2 | Nguyễn Vũ Khôi                            |                                          |                              |                                                   |                                                         |                                         |                                           | Con                                              |
| 2.3 | Nguyễn Vũ Như Ý                           |                                          |                              |                                                   |                                                         |                                         |                                           | Con                                              |
| V   | Người đại diện theo pháp luật             |                                          |                              |                                                   |                                                         |                                         |                                           |                                                  |
| 1   | Nguyễn Ngọc Linh<br>(Đã trình bày ở trên) |                                          | Giám đốc                     |                                                   |                                                         |                                         |                                           |                                                  |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| VI  | Công ty có liên quan |                                          |                              |                                     |                                          |                                         |                                           |                                                  |
|     | không                |                                          |                              |                                     |                                          |                                         |                                           |                                                  |

**--- Thông tin tại mục VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (báo cáo 6 tháng đầu năm 2025) ---**

Nội dung chưa điều chỉnh tại Mục 1:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

| Stt | Họ tên                   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú             |
|-----|--------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------------------|
| I   | Hội đồng quản trị        |                                          |                              |                                     |                 |                            |                               |                     |
| 1   | Mai Thế Dũng             | 086868                                   | TV HĐQT                      |                                     |                 | 314.100                    | 7,03                          | Trúng cử 07/08/2022 |
| 1.1 | Nguyễn Thị Thu Hà        |                                          |                              |                                     |                 | 1.900                      | 0,04                          | Mẹ ruột             |
| 1.2 | Nguyễn Hoàng             |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Bố vợ               |
| 1.3 | Dương Thị Thu Hiền       |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Mẹ vợ               |
| 1.4 | Nguyễn Dương Quỳnh Khanh |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Vợ                  |
| 1.5 | Mai Thế An               |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Em                  |
| 1.6 | Mai Nguyễn Quỳnh Thư     |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | con                 |
| 1.7 | Mai Nguyễn Quỳnh Thy     |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | con                 |
| 2   | Trần Mạnh Hùng           | 044C5052211                              | -T. viên HĐQT                |                                     |                 | 10.475                     | 0,23                          | Tái T.cử 26/3/2021  |
| 2.1 | Trần Thị Bích Vân        | 004C020163                               |                              |                                     |                 | 7                          | 0,00                          | Vợ                  |

| Stt | Họ tên                | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú              |
|-----|-----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------------------|
| 2.2 | Trần Nhất Tâm         |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con gái              |
| 2.3 | Trần Bách Tín         |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con trai             |
| 2.4 | Trần Thị Hồng Hoa     |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Chị gái              |
| 2.5 | Lê Huy Hoàng          | 002C044904                               |                              |                                     |                 | 28                         | 0,00                          | Anh trai             |
| 2.6 | Lê Thị Hồng Hạnh      |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Chị gái              |
| 3   | Ngô Quốc Vương        |                                          | TV HĐQT                      |                                     |                 | 4.000                      | 0,09                          | Trúng cử: 26/3/2021; |
| 3.1 | Nguyễn Thị Thanh Thủy |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Vợ                   |
| 3.2 | Ngô Thị Băng Tâm      |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con                  |
| 3.3 | Ngô Quốc Đạt          |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con                  |
| 3.4 | Ngô Thị Sang          |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Chị                  |
| 3.5 | Ngô Hùng Cường        |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Anh                  |
| 4   | Nguyễn Mậu Hoàng      |                                          | CT HĐQT                      |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Trúng cử: 8/7/2023   |
| 4.1 | Nguyễn Mậu Hân        |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Bố đẻ                |
| 4.2 | Nguyễn Thị Nga        |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Mẹ đẻ                |
| 4.3 | Nguyễn Thị Anh Nguyệt |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Em ruột              |
| 4.4 | Nguyễn Thị Thu Hương  |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Vợ                   |
| 5   | Nguyễn Thị Thắm       |                                          | Thành viên                   |                                     |                 | 16.600                     | 0,00                          | Trúng cử: 8/7/2023   |
| 5.1 | Lê Ngọc Tùng          |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con ruột             |
| 5.2 | Lê Ngọc Bách          |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con ruột             |
| II  | Ban kiểm soát         |                                          |                              |                                     |                 |                            |                               |                      |

| Stt  | Họ tên             | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú             |
|------|--------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------------------|
| 1.   | Ngô Văn Quang      |                                          | T.viên BKS                   |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Trúng cử 07/08/2022 |
| 1.1  | Ngô Văn út         |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Bố ruột             |
| 1.2  | Vũ Thị Ngọ         |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Mẹ ruột             |
| 1.3  | Vũ Thị Loan        |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Mẹ vợ               |
| 1.4  | Võ Thị Phụng       |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Vợ                  |
| 1.5  | Ngô T. Phương Thảo |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con                 |
| 1.6  | Ngô Thị Thu Hiền   |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con                 |
| 1.7  | Ngô Long Nhật      |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con                 |
| 1.8  | Ngô Văn Chung      |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Em                  |
| 1.9  | Ngô Thị Thanh      |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Em                  |
| 1.10 | Ngô Văn Bình       |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Em                  |
| 2    | Chu Quý Dương      |                                          | Trưởng Ban KS                |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Trúng cử: 8/7/2023  |
| 2.1  | Hà Thị Phụng       |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Mẹ đẻ               |
| 2.2  | Chu Hoàng Bảo Lâm  |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Em ruột             |
| 2.3  | Chu Ngọc Hà An     |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con ruột            |
| 3    | Đinh Thị Hà        |                                          | TV BKS                       |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Trúng cử: 8/7/2023  |
| 3.1  | Hồ Bá Tùng         |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Chồng               |
| 3.2  | Hồ Bá Hoàng Hiệp   |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con ruột            |
| 3.3  | Hồ Ngọc Hân        |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con ruột            |
| III  | Ban Giám đốc       |                                          |                              |                                     |                 |                            |                               |                     |
| 1    | Nguyễn Ngọc Linh   |                                          | Giám đốc                     |                                     |                 | 765.800                    | 17,15                         |                     |

| Stt | Họ tên                          | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
|     | (đã trình bày mục A-III-2       |                                          |                              |                                     |                 |                            |                               |         |
| IV  | Kế toán trưởng                  |                                          |                              |                                     |                 |                            |                               |         |
| 1   | Nguyễn Mạnh Cường               |                                          | KTT                          |                                     |                 | 0                          | 0,00                          |         |
| 1.1 | Vũ Thị Lệ Thủy                  |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Vợ      |
| 1.2 | Nguyễn Vũ Khôi                  |                                          |                              |                                     |                 | 0                          | 0,00                          | Con     |
| 1.3 | Nguyễn Vũ Như Ý                 |                                          |                              |                                     |                 |                            |                               | Con     |
| V   | Người đại diện theo pháp luật   |                                          |                              |                                     |                 |                            |                               |         |
| 1   | Nguyễn Ngọc Linh (như :A-III.2) |                                          | Giám đốc                     |                                     |                 |                            |                               |         |

Điều chỉnh toàn bộ thông tin tại mục 1 như sau:

| STT | Họ tên            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp                            | Địa chỉ liên hệ                                            | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| I   | Hội đồng quản trị |                                          |                              |                                                                |                                                            |                            |                               |         |
| 1   | Trần Mạnh Hùng    |                                          | -T. viên HĐQT                | 052074015973; ngày cấp: 1/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định | 10.475                     | 0,23                          |         |
| 1.1 | Trần Thị Bích Vân |                                          |                              | 211601178, ngày cấp: 24/4/2020, nơi cấp: Bình Định             | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định | 7                          | 0,00                          | Vợ      |

| STT | Họ tên                      | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức<br>vụ tại<br>công ty<br>(nếu<br>có) | Số CMND/Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp                                   | Địa chỉ liên<br>hệ                                                        | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ<br>sở<br>hữu<br>cổ<br>phiếu<br>cuối<br>kỳ | Ghi<br>chú  |
|-----|-----------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------|
| 1.2 | Trần<br>Nhất Tâm            |                                                   |                                          | 052307014818; ngày<br>cấp: 27/4/2022; nơi<br>cấp: Cục CS QLHC về<br>TTXH | Thôn Phục<br>Thiện, X.<br>Phước<br>Quang, H.<br>Tuy Phước,<br>T.Bình Định | 0                                   | 0,00                                            | Con gái     |
| 1.3 | Trần<br>Bách Tín            |                                                   |                                          | Còn nhỏ                                                                  | Thôn Phục<br>Thiện, X.<br>Phước<br>Quang, H.<br>Tuy Phước,<br>T.Bình Định | 0                                   | 0,00                                            | Con trai    |
| 1.4 | Trần Thị<br>Hong<br>Hoa     |                                                   |                                          | 211484445; ngày cấp:<br>21/6/2008; nơi cấp:<br>Bình Định                 | Phước Hưng,<br>Tuy Phước,<br>Bình Định                                    | 0                                   | 0,00                                            | Chị gái     |
| 1.5 | Lê Huy<br>Hoàng             | 002C044904                                        |                                          | 211043632; ngày cấp:<br>7/1/2013; nơi cấp:<br>Bình Định                  | 108 Đường 8,<br>P.Phước<br>Bình, TP Thủ<br>Đức, TP Hồ<br>Chí Minh         | 28                                  | 0,00                                            | Anh<br>trai |
| 1.6 | Lê Thị<br>Hong<br>Hạnh      |                                                   |                                          | 210972482; ngày cấp:<br>27/4/2015; nơi cấp:<br>Quảng Ngãi                | TP.Quất Ngãi                                                              | 0                                   | 0,00                                            | Chị gái     |
| 2   | Nguyễn<br>Mậu<br>Hoàng      |                                                   | CT<br>HĐQT                               | 001077038474; ngày<br>cấp 10/07/2021; nơi<br>cấp: Cục CS QLHC<br>về TTXH | 209 TT TTX<br>VN, Bạch<br>Mai, Hai Bà<br>Trung, Hà<br>Nội                 | 0                                   | 0,00                                            |             |
| 2.1 | Nguyễn<br>Mậu Hân           |                                                   |                                          |                                                                          |                                                                           | 0                                   | 0,00                                            | Bố đẻ       |
| 2.2 | Nguyễn<br>Thị Nga           |                                                   |                                          |                                                                          |                                                                           | 0                                   | 0,00                                            | Mẹ đẻ       |
| 2.3 | Nguyễn<br>Thị Anh<br>Nguyệt |                                                   |                                          |                                                                          |                                                                           | 0                                   | 0,00                                            | Em ruột     |
| 2.4 | Nguyễn<br>Thị Thu<br>Hương  |                                                   |                                          |                                                                          |                                                                           | 0                                   | 0,00                                            | Vợ          |
| 3   | Đặng Trí<br>Đức             |                                                   | TV<br>HĐQT                               | 052085055908; ngày<br>cấp 20/12/2021; nơi<br>cấp: cục CS QLHC<br>về TTXH | 218 (căn<br>nhỏ) T2 lô<br>C, CC Cô<br>Giang, P.Cô                         | 20.000                              | 0,45                                            |             |

| STT  | Họ tên              | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp                             | Địa chỉ liên hệ                                          | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú  |
|------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
|      |                     |                                          |                              |                                                                 | Giang, Q1, TP.HCM                                        |                            |                               |          |
| 3.1  | Trần Thị Bích Vân   |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Vợ       |
| 3.2  | Đặng Thảo An        |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Con ruột |
| 3.3  | Đặng Thảo Nhiên     |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Con ruột |
| 3.4  | Đặng Cát Yên        |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Con ruột |
| 3.5  | Đặng Nguyên Nhân    |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Cha      |
| 3.6  | Trương Thị Lộc      |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Mẹ       |
| 3.7  | Đặng Trí Tài        |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Em trai  |
| 3.8  | Lê Thị Nữ           |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Em dâu   |
| 3.9  | Trần Văn Hào        |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Chả vợ   |
| 3.10 | Nguyễn Thị Kim Oanh |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Mẹ vợ    |
| 3.11 | Trần Quốc Huy       |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Em vợ    |
| 3.12 | Hứu Thị Thu Hiền    |                                          |                              |                                                                 |                                                          |                            |                               | Em dâu   |
| 4    | Phạm Đình Lộc       |                                          | TV HĐQT                      | 052099015869; ngày cấp 26/03/2024; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | Tổ 19, Khu phố 4, P.Ghềnh Ráng, TP.Quy Nhơn, T.Bình Định | 0                          | 0,00                          |          |
| 4.1  | Nguyễn Thị Tam      |                                          |                              | 052143007411; ngày cấp 26/04/2023; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | Tổ 19, Khu phố 4, P.Ghềnh Ráng,                          | 0                          | 0,00                          | Mẹ ruột  |

| STT | Họ tên             | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp                             | Địa chỉ liên hệ                                     | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
|     |                    |                                          |                              |                                                                 | TP.Quy Nhơn, T.Bình Định                            |                            |                               |         |
| II  | Ban kiểm soát      |                                          |                              |                                                                 |                                                     |                            |                               |         |
| 1.  | Ngô Văn Quang      |                                          | T.viên BKS                   | 001065042302; ngày cấp: 27/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định | 0                          | 0,00                          |         |
| 1.1 | Ngô Văn út         |                                          |                              | 036042000232; ngày cấp: 9/7/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | TT Đông Anh, Hà Nội                                 | 0                          | 0,00                          | Bố ruột |
| 1.2 | Vũ Thị Ngọc        |                                          |                              | 040142000017; ngày cấp: 17/5/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | TT Đông Anh, Hà Nội                                 | 0                          | 0,00                          | Mẹ ruột |
| 1.3 | Vũ Thị Loan        |                                          |                              | 216389138; ngày cấp: 28/6/2007; nơi cấp: Bình Định              | Xã Phước Quang, H.Tuy Phước, T.Bình Định            | 0                          | 0,00                          | Mẹ vợ   |
| 1.4 | Võ Thị Phụng       |                                          |                              | 052170000628; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định | 0                          | 0,00                          | Vợ      |
| 1.5 | Ngô T. Phương Thảo |                                          |                              | 052198000212; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định | 0                          | 0,00                          | Con     |
| 1.6 | Ngô Thị Thu Hiền   |                                          |                              | 052300033283; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định | 0                          | 0,00                          | Con     |
| 1.7 | Ngô Long Nhật      |                                          |                              | Còn nhỏ                                                         | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy                    | 0                          | 0,00                          | Con     |

M.S.D. TÍN

| STT  | Họ tên            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp                              | Địa chỉ liên hệ                                            | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú  |
|------|-------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
|      |                   |                                          |                              |                                                                  | Phước, T.Bình Định                                         |                            |                               |          |
| 1.8  | Ngô Văn Chung     |                                          |                              | 001067039458; ngày cấp: 23/7/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | TT Đông Anh, Hà Nội                                        | 0                          | 0,00                          | Em       |
| 1.9  | Ngô Thị Thanh     |                                          |                              | 001169016555; ngày cấp: 24/6/2019; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Q. Hoàng Mai, Hà Nội                                       | 0                          | 0,00                          | Em       |
| 1.10 | Ngô Văn Bình      |                                          |                              | 001071050112; ngày cấp: 10/5/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | TT Đông Anh, Hà Nội                                        | 0                          | 0,00                          | Em       |
| 2    | Chu Quý Dương     |                                          | Trưởng Ban KS                | 014091008723; ngày cấp: 08/12/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | 1902 CT10C KĐT Đại Thanh, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội. | 0                          | 0,00                          |          |
| 2.1  | Hà Thị Phụng      |                                          |                              |                                                                  |                                                            | 0                          | 0,00                          | Mẹ đẻ    |
| 2.2  | Chu Hoàng Bảo Lâm |                                          |                              |                                                                  |                                                            | 0                          | 0,00                          | Em ruột  |
| 2.3  | Chu Ngọc Hà An    |                                          |                              | Còn nhỏ                                                          |                                                            | 0                          | 0,00                          | Con ruột |
| 3    | Đinh Thị Hà       |                                          | TV BKS                       | 035185003068; ngày cấp: 22/11/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM     | 0                          | 0,00                          |          |
| 3.1  | Hồ Bá Tùng        |                                          |                              | 040078020508; ngày cấp: 23/02/2022; nơi cấp Cục SC QLHC về TTXH  | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM     | 0                          | 0,00                          | Chồng    |
| 3.2  | Hồ Bá Hoàng Hiệp  |                                          |                              | Còn nhỏ                                                          | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ                 | 0                          | 0,00                          | Con ruột |

CỘT CỘT ĐỀ BỊN H-1

| STT | Họ tên                                              | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức<br>vụ tại<br>công ty<br>(nếu<br>có) | Số CMND/Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp                  | Địa chỉ liên<br>hệ                                                     | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ<br>sở<br>hữu<br>cổ<br>phiếu<br>cuối<br>kỳ | Ghi<br>chú  |
|-----|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------|
|     |                                                     |                                                   |                                          |                                                         | Đức,<br>TP.HCM                                                         |                                     |                                                 |             |
| 3.3 | Hồ Ngọc<br>Hân                                      |                                                   |                                          | Còn nhỏ                                                 | F17-B3 C/c<br>Homyland 2,<br>Bình Trưng<br>Tây, Thủ<br>Đức,<br>TP.HCM  | 0                                   | 0,00                                            | Con<br>ruột |
| III | Ban<br>Giám<br>đốc                                  |                                                   |                                          |                                                         |                                                                        |                                     |                                                 |             |
| 1   | Nguyễn<br>Ngọc<br>Linh                              |                                                   | Giám<br>đốc                              |                                                         |                                                                        | 765.800                             | 17,15                                           |             |
| 1.1 | Hồ Thị<br>Diễm<br>Thu                               |                                                   |                                          |                                                         |                                                                        | 0                                   | 0                                               | Vợ          |
| 1.2 | Nguyễn<br>Hồ Uyên<br>Thu                            |                                                   |                                          |                                                         |                                                                        | 0                                   | 0                                               | Con         |
| 1.3 | Nguyễn<br>Hồ Uyên<br>Linh                           |                                                   |                                          |                                                         |                                                                        | 0                                   | 0                                               | Con         |
| 1   | Trần<br>Mạnh<br>Hùng<br>(Đã trình<br>bày ở<br>trên) |                                                   | Giám<br>đốc                              |                                                         |                                                                        | 10.475                              | 0,23                                            |             |
| IV  | Kế toán<br>trưởng                                   |                                                   |                                          |                                                         |                                                                        |                                     |                                                 |             |
| 1   | Lê Thảo<br>Phương                                   |                                                   | KT                                       | 215067146; ngày cấp:<br>9/5/2016; nơi cấp:<br>Bình Định | Thôn Phú<br>Mỹ 2, X.<br>Phước Lộc,<br>H. Tuy<br>Phước, T.<br>Bình Định | 0                                   | 0,00                                            |             |
| 1.1 | Lê Huy<br>Hoàng                                     |                                                   |                                          | 211043632; ngày cấp:<br>7/1/2013; nơi cấp:<br>Bình Định | 108 Đường 8,<br>P.Phước<br>Bình, TP Thủ<br>Đức, TP Hồ<br>Chí Minh      | 28                                  | 0,00                                            | Cha         |

10  
NG T  
PH  
AU T  
ITC  
NH D  
31NY

| STT | Họ tên                        | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp                 | Địa chỉ liên hệ                                          | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1.2 | Nguyễn Thị Thanh              |                                          |                              | 210130270; ngày cấp: 17/03/2012; nơi cấp: Bình Định | Thôn Phú Mỹ 2, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định  | 0                          | 0,00                          | Mẹ      |
| 1.3 | Lâm Quang Thiện               |                                          |                              | 215385746; ngày cấp: 16/8/2016; nơi cấp: Bình Định  | Thôn Quảng Tín, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định | 0                          | 0,00                          | Chồng   |
| 1.4 | Lâm An Nhiên                  |                                          |                              | Còn nhỏ                                             | Thôn Quảng Tín, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định | 0                          | 0,00                          | Con     |
| 1.5 | Lâm Tuấn Khoa                 |                                          |                              | Còn nhỏ                                             | Thôn Quảng Tín, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định | 0                          | 0,00                          | Con     |
| 1.6 | Lê Thảo Dung                  |                                          |                              | 215412211; ngày cấp: 1/3/2012; nơi cấp: Bình Định   | Thôn Phú Mỹ 2, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định  | 0                          | 0,00                          | Em      |
| 2   | Nguyễn Mạnh Cường             |                                          | KT                           |                                                     |                                                          | 0                          | 0,00                          |         |
| 2.1 | Vũ Thị Lệ Thủy                |                                          |                              |                                                     |                                                          | 0                          | 0                             | Vợ      |
| 2.2 | Nguyễn Vũ Khôi                |                                          |                              |                                                     |                                                          | 0                          | 0                             | Con     |
| 2.3 | Nguyễn Vũ Như Ý               |                                          |                              |                                                     |                                                          | 0                          | 0                             | Con     |
| V   | Người đại diện theo pháp luật |                                          |                              |                                                     |                                                          |                            |                               |         |
| 1   | Nguyễn Ngọc Linh (Đã          |                                          | Giám đốc                     |                                                     |                                                          |                            |                               |         |

04371  
Y N U  
NH  
ĐÌNH

| STT | Họ tên            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
|     | trình bày ở trên) |                                          |                              |                                     |                 |                            |                               |         |

Nội dung chưa điều chỉnh tại Mục 2:

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty đại chúng:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, c/nhượng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                          |
| 1   | Ngô Quốc Vương            | TV HĐQT                  | 2.000                     | 0,04  | 2.000                      | 0,04  | Giao dịch BTN                            |
| 2   | Trần Mạnh Hùng            | TV HĐQT, Giám đốc        | 10.475                    | 0,23  | 10.475                     | 0,23  | Giao dịch BTN                            |
| 3   | Mai Thế Dũng              | TV.HĐQT                  | 314.100                   | 7,03  | 314.100                    | 7,03  | Giao dịch BTN                            |
| 4   | Nguyễn Thị Thu Hà         | Mẹ TV HĐQT               | 1.900                     | 0,04  | 1.900                      | 0,04  | Giao dịch BTN                            |
| 5   | Nguyễn Thị Thắm           | TV HĐQT                  | 16.600                    | 0,40  | 16.600                     | 0,38  | Giao dịch BTN                            |

Điều chỉnh toàn bộ thông tin tại mục 2 như sau:

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty đại chúng:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |        | Lý do tăng, giảm (mua, bán, c/nhượng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ  | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ  |                                          |
| 01  | Nguyễn Ngọc Linh          | CĐL, Giám đốc            | 640.900                   | 14,58% | 765.800                    | 17,15% | Mua                                      |

Các nội dung khác tại Báo cáo quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2025 đã CBTT ngày 30/07/2025 không thay đổi

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 07/08/2025 tại đường dẫn: <http://www.tuynenbinhdinh.com.vn/category/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025 số 256/2025/BC-CT ngày 30/07/2025 (bản đính chính)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Ngọc Linh

**Phụ lục V**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ BITCO BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 256/2025/BC-CT

Gia Lai, ngày 30 tháng 06 năm 2025.

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**6 tháng đầu năm 2025**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần Đầu tư Bitco Bình Định**
- Địa chỉ trụ sở chính: Km 1215 Quốc lộ 1A, Xã Tuy Phước, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.
- Điện thoại: 0256.3832809
- Email: congtybitcobinhdingh@gmail.com.
- Vốn điều lệ: 44.655.700.000 đồng
- Mã chứng khoán: BTN
- Mô hình quản trị công ty :
  - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty
- Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ : Chưa thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (6 tháng đầu năm 2025)**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------|----------|
|     | không                    |      | -        |

**II. Hội đồng quản trị ( Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025):**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) nhiệm kỳ 2021-2026:

| STT | Thành viên HDQT  | Chức vụ       | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập                                                      |                 |
|-----|------------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                  |               | Ngày bổ nhiệm                                                                                               | Ngày miễn nhiệm |
| 01  | Nguyễn Mậu Hoàng | Chủ tịch HDQT | 01/02/2024                                                                                                  |                 |
| 02  | Trần Mạnh Hùng   | Thành viên    | Bắt đầu: 16/03/2016.<br>Tái trúng cử : 25/03/2021.<br>P.CT HDQT: 08/08/2022.<br>Phụ trách quản trị Công ty: |                 |

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập |                 |
|-----|-----------------|------------|--------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                 |            | Ngày bổ nhiệm                                          | Ngày miễn nhiệm |
|     |                 |            | 18/08/2024.                                            |                 |
| 03  | Đặng Trí Đức    | Thành viên | Bắt đầu 17/08/2024.                                    |                 |
| 04  | Phạm Đình Lộc   | Thành viên | Bắt đầu 17/08/2024.                                    |                 |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| STT | Thành viên HĐQT  | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 01  | Nguyễn Mậu Hoàng | 10                       | 100%              |                         |
| 02  | Trần Mạnh Hùng   | 10                       | 100%              |                         |
| 03  | Đặng Trí Đức     | 10                       | 100%              |                         |
| 04  | Phạm Đình Lộc    | 10                       | 100%              |                         |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Giám đốc báo cáo HĐQT kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD của Cty năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Các quyết định của Giám đốc liên quan đến việc điều hành công ty được thực hiện theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, các nghị quyết của HĐQT và đều được báo cáo HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Không có*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu Năm 2025):

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                      |
|-----|---------------------------|------------|-----------------------------------------------|
| 01  | Số 19/2025/NQ-HĐQT        | 15/02/2025 | Thay đổi nhân sự: bổ nhiệm chức danh PGĐ      |
| 02  | Số 64/2025/NQ-HĐQT        | 21/3/2025  | Thay đổi nhân sự: bổ nhiệm chức danh Giám đốc |
| 03  | Số 65/2025/NQ-HĐQT        | 21/3/2025  | Thay đổi nhân sự Giám đốc                     |
| 04  | Số 66/2025/NQ-HĐQT        | 21/3/2025  | Thay đổi nhân sự Kế toán trưởng               |
| 05  | Số 110/2025/NQ-HĐQT       | 10/4/2025  | Lùi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông    |
| 06  | Số 131/2025/NQ-HĐQT       | 21/4/2025  | Về việc huy động vốn từ CDL                   |
| 07  | Số 173/2025/NQ-           | 12/5/2025  | Thông qua KH tổ chức ĐHĐCĐ thường niên        |

|    |                     |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|---------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | HĐQT                |            | ngày chốt danh sách cổ đông 2/6/2025                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 08 | Số 205/2025/NQ-HĐQT | 30/5/2025  | Thông nhất ngày họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 28/6/2025                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 09 | Số 212/2025/NQ-HĐQT | 6/6/2025   | Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2025:<br>Thông qua báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.KH 2025<br>Thông qua quyết toán lương HĐQT, BKS Và BGĐ năm 2024<br>Thông qua BCTC Cty đã được kiểm toán năm 2024<br>Thông qua các tài liệu tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (báo cáo, tờ trình....) |
| 10 | Số 246/2025/NQ-HĐQT | 28/06/2025 | Thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 28/6/2025 không đủ điều kiện                                                                                                                                                                                                                                              |

### III. Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán (6 tháng đầu năm 2025) :

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Ủy ban kiểm toán:

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ              | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|----------------|----------------------|-------------------------------------------|---------------------|
| 1   | Chu Quý Dương  | Trưởng ban kiểm soát | Bắt đầu: 08/07/2023                       | Thạc sỹ kinh tế     |
| 2   | Ngô Văn Quang  | Thành viên           | Bắt đầu: 07/08/2022                       | Trung cấp kỹ thuật  |
| 3   | Đinh Thị Hà    | Thành viên           | Bắt đầu: 08/07/2023                       | Cử nhân kế toán     |

#### 2. Cuộc họp của BKS :

| Stt | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Ngô Văn Quang  | 2                   | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Chu Quý Dương  | 2                   | 100%              | 100%             |                         |
| 3   | Đinh Thị Hà    | 2                   | 100%              | 100%             |                         |

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện kiểm soát thường xuyên, định kỳ và bất thường toàn bộ tài chính, việc thực hiện công tác quản lý, điều hành hoạt động của Cty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông. BKS báo cáo thông tin kiểm soát của mình tới cổ đông thông qua Đại hội đồng cổ đông.

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty Đại chúng đăng ký giao dịch không bắt buộc phải thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo quy định tại khoản 2 Điều 10

Nghị định 5/2019/NĐ-CP ban hành ngày 22/01/2019.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát có quyền yêu cầu HĐQT, Ban giám đốc và cán bộ quản lý khác tham gia; cung cấp tài liệu mà BKS quan tâm nằm trong quyền hạn của BKS.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *Không có*

**IV. Ban điều hành:**

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành              |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Ngọc Linh         | 24/01/1964          | Tiến sĩ             | Bổ nhiệm Giám đốc ngày 21/3/2025                               |
| 2   | Trần Mạnh Hùng           | 21/09/1974          | Cử nhân QTKD        | Bổ nhiệm giám đốc ngày 26/03/2021 và miễn nhiệm ngày 21/3/2025 |

**V. Kế toán trưởng ( KTT) :**

| STT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm                        |
|-----|-------------------|---------------------|---------------------|-------------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Mạnh Cường | 15/10/1963          | Cử nhân kế toán     | Bổ nhiệm ngày 21/3/2025                         |
| 2   | Lê Thảo Phương    | 19/10/1989          | Cử nhân Kế toán     | Bổ nhiệm ngày 05/7/2021 và miễn nhiệm 21/3/2025 |

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty (6 tháng đầu năm 2025):**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

| STT                              | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                             | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ     | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|----------------------------------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| <b>A. Danh sách người nội bộ</b> |                     |                                          |                              |                                                                 |                                           |                                         |                                           |                                                  |
| I                                | Hội đồng quản trị   |                                          |                              |                                                                 |                                           |                                         |                                           |                                                  |
| 01                               | Nguyễn Mậu Hoàng    |                                          | CT HĐQT                      | 001077038474; ngày cấp 10/07/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | 209 TT TTX VN, Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà | 01/02/2024                              |                                           | Người nội bộ                                     |

| STT        | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                              | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                   | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|------------|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|            |                      |                                          |                              |                                                                  | Nội                                                        |                                         |                                           |                                                  |
| 02         | Trần Mạnh Hùng       |                                          | Thành viên                   | 052074015973; ngày cấp: 1/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH   | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định | 26/3/2021                               |                                           | Người nội bộ                                     |
| 03         | Đặng Trí Đức         |                                          | Thành viên                   | 052085055908; ngày cấp: 20/12/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | 218 (căn nhỏ) T2 lô C, CC Cô Giang, P.Cô Giang, Q1, TP.HCM | 17/08/2024                              |                                           | Người nội bộ                                     |
| 04         | Phạm Đình Lộc        |                                          | Thành viên                   | 052099015869; ngày cấp: 26-03-2024; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | Tổ 19, Khu phố 4, P.Ghềnh Ráng, TP.Quy Nhơn, T.Bình Định   | 17/08/2024                              |                                           | Người nội bộ                                     |
| <b>II</b>  | <b>Ban kiểm soát</b> |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                         |                                           |                                                  |
| 01         | Chu Quý Dương        |                                          | Trưởng Ban KS                | 014091008723; ngày cấp: 08/12/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | 1902 CT10C KĐT Đại Thanh, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội. | 08/07/2023                              |                                           | Người nội bộ                                     |
| 02         | Ngô Văn Quang        |                                          | Thành viên BKS               | 001065042302; ngày cấp: 27/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định        | 07/08/2022                              |                                           | Người nội bộ                                     |
| 03         | Đinh Thị Hà          |                                          | Trưởng Ban KS                | 035185003068; ngày cấp: 22/11/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM     | 08/07/2023                              |                                           | Người nội bộ                                     |
| <b>III</b> | <b>Ban Giám đốc</b>  |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                         |                                           |                                                  |
| 01         | Nguyễn Ngọc Linh     |                                          | Giám đốc                     | 079064022655 ngày cấp 15/11/2023 nơi cấp Cục CS QLHC về          | Trường Thọ, Thủ Đức, TP. HCM                               | 19/07/2024 (thời điểm là cổ đông sở     |                                           | Người nội bộ                                     |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH               | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                   | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|----------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|     |                                        |                                          |                              | TTXH                                              |                                                         | hữu trên 10% số CP có quyền biểu quyết) |                                           |                                                  |
| 02  | Trần Mạnh Hùng                         |                                          | Giám đốc/ Phó Giám đốc       |                                                   |                                                         | 26/3/2021                               |                                           | Người nội bộ                                     |
| IV  | Kế toán trưởng                         |                                          |                              |                                                   |                                                         |                                         |                                           |                                                  |
| 01  | Lê Thảo Phương                         |                                          | KTT                          | 215067146; ngày cấp: 9/5/2016; nơi cấp: Bình Định | Thôn Phú Mỹ 2, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định | 05/7/2021                               | 21/03/2025 (miễn nhiệm theo NQ HĐQT)      | Người nội bộ cho đến 21/03/2025                  |
| 02  | Nguyễn Mạnh Cường                      |                                          | KTT                          |                                                   |                                                         | 21/03/2025                              |                                           | Người nội bộ kể từ 21/03/2025                    |
| V   | Người đại diện theo pháp luật          |                                          |                              |                                                   |                                                         |                                         |                                           |                                                  |
| 01  | Nguyễn Ngọc Linh (đã trình bày ở trên) |                                          | Giám đốc                     |                                                   |                                                         |                                         |                                           |                                                  |

**B. Cổ đông lớn :**

- Ông Nguyễn Ngọc Linh nắm giữ 765.800 CP chiếm 17,15%/tổng số CP có quyền biểu quyết.
- Ông Mai Thế Dũng nắm giữ 314.100 CP chiếm 7,14% /tổng số CP có quyền biểu quyết.
- Bà Nguyễn Thị Thanh Vi nắm giữ 220.000 CP chiếm 5%/tổng số CP có quyền biểu quyết.

**C. Cổ đông chiến lược: không có**

**D. Danh sách người liên quan của người nội bộ**

|   |                   |  |               |                                                                 |                                               |            |  |                        |
|---|-------------------|--|---------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------|--|------------------------|
| I | Hội đồng quản trị |  |               |                                                                 |                                               |            |  |                        |
| 1 | Nguyễn Mậu Hoàng  |  | Chủ tịch HĐQT | 001077038474; ngày cấp 10/07/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | 209 TT TTX VN, Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội | 01/02/2024 |  | Trúng cử NK: 2021-2026 |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                             | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                   | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|-----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 1.1 | Nguyễn Mậu Hân        |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                                         |                                           | Bố đẻ                                            |
| 1.2 | Nguyễn Thị Nga        |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                                         |                                           | Mẹ đẻ                                            |
| 1.3 | Nguyễn Thị Anh Nguyệt |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                                         |                                           | Em ruột                                          |
| 1.4 | Nguyễn Thị Thu Hương  |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                                         |                                           | Vợ                                               |
| 2   | Trần Mạnh Hùng        |                                          | -T. viên HĐQT kiêm Giám đốc  | 052074015973; ngày cấp: 1/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định | -Tái trúng cử 26/3/2021                 |                                           | Trúng cử NK: 2021-2026                           |
| 2.1 | Nguyễn Thị Viết       |                                          |                              | Đã mất                                                          |                                                            |                                         |                                           | Mẹ ruột                                          |
| 2.2 | Trần Thị Bích Vân     |                                          |                              | 211601178, ngày cấp: 24/4/2020, nơi cấp: Bình Định              | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Vợ                                               |
| 2.3 | Trần Nhất Tâm         |                                          |                              | 052307014818; ngày cấp: 27/4/2022; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Con gái                                          |
| 2.4 | Trần Bách Tín         |                                          |                              | Còn nhỏ                                                         | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định |                                         |                                           | Con trai                                         |
| 2.5 | Trần Thị Hồng Hoa     |                                          |                              | 211484445; ngày cấp: 21/6/2008; nơi cấp: Bình Định              | Phước Hưng, Tuy Phước, Bình Định                           |                                         |                                           | Chị gái                                          |
| 2.6 | Lê Huy Hoàng          |                                          |                              | 211043632; ngày cấp: 7/1/2013; nơi cấp: Bình Định               | 108 Đường 8, P.Phước Bình, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí           |                                         |                                           | Anh trai                                         |

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                             | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                    | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|      |                     |                                          |                              |                                                                 | Minh                                                        |                                         |                                           |                                                  |
| 2.7  | Lê Thị Hồng Hạnh    |                                          |                              | 210972482; ngày cấp: 27/4/2015; nơi cấp: Quảng Ngãi             | TP.Quất Ngãi                                                |                                         |                                           | Chị gái                                          |
| 3    | Đặng Trí Đức        |                                          | TV HĐQT                      | 052085055908; ngày cấp 20/12/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | 218 (căn nhỏ) T2 lô C, C/C Cô Giang, P.Cô Giang, Q1, TP.HCM | 17/08/2024                              |                                           | Trúng cử NK: 2021-2026                           |
| 3.1  | Trần Thị Bích Vân   |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Vợ                                               |
| 3.2  | Đặng Thảo An        |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Con ruột                                         |
| 3.3  | Đặng Thảo Nhiên     |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Con ruột                                         |
| 3.4  | Đặng Cát Yên        |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Con ruột                                         |
| 3.5  | Đặng Nguyên Nhân    |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Cha                                              |
| 3.6  | Trương Thị Lộc      |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Mẹ                                               |
| 3.7  | Đặng Trí Tài        |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Em trai                                          |
| 3.8  | Lê Thị Nữ           |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Em dâu                                           |
| 3.9  | Trần Văn Hào        |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Cha vợ                                           |
| 3.10 | Nguyễn Thị Kim Oanh |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Mẹ vợ                                            |
| 3.11 | Trần Quốc Huy       |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Em vợ                                            |
| 3.12 | Hứu Thị Thu Hiền    |                                          |                              |                                                                 |                                                             |                                         |                                           | Em dâu                                           |
| 7    | Phạm Đình           |                                          | TV HĐQT                      | 052099015869; ngày cấp 26/03/2024; nơi cấp: cục CS QLHC         | Tổ 19, Khu phố 4, P.Ghềnh                                   | 17/08/2024                              |                                           | Trúng cử NK: 2021-                               |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH về TTXH                      | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                      | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|     | Lộc                 |                                          |                              | về TTXH                                                          | Ráng, TP.Quy Nhơn, T.Bình Định                             |                                         |                                           | 2026                                             |
| 7.1 | Nguyễn Thị Tam      |                                          |                              | 052143007411; ngày cấp: 26/04/2023; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | Tổ 19, Khu phố 4, P.Ghềnh Ráng, TP.Quy Nhơn, T.Bình Định   |                                         |                                           | Mẹ ruột                                          |
| II  | Ban kiểm soát       |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                         |                                           |                                                  |
| 1   | Chu Quý Dương       |                                          | Trưởng Ban KS                | 014091008723; ngày cấp: 08/12/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | 1902 CT10C KĐT Đại Thanh, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội. | 08/07/2023                              |                                           | Trúng cử NK: 2021-2026                           |
| 1.1 | Hà Thị Phụng        |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                         |                                           | Mẹ đẻ                                            |
| 1.2 | Chu Hoàng Bảo Lâm   |                                          |                              |                                                                  |                                                            |                                         |                                           | Em ruột                                          |
| 1.3 | Chu Ngọc Hà An      |                                          |                              | Còn nhỏ                                                          |                                                            |                                         |                                           | Con ruột                                         |
| 2   | Ngô Văn Quang       |                                          | T.viên BKS                   | 001065042302; ngày cấp: 27/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định        | Trúng cử 07/08/2022                     |                                           | Trúng cử NK: 2021-2026                           |
| 2.1 | Ngô Văn út          |                                          |                              | 036042000232; ngày cấp: 9/7/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH   | TT Đông Anh, Hà Nội                                        |                                         |                                           | Bố ruột                                          |
| 2.2 | Vũ Thị Ngọc         |                                          |                              | 040142000017; ngày cấp: 17/5/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | TT Đông Anh, Hà Nội                                        |                                         |                                           | Mẹ ruột                                          |
| 2.3 | Vũ Thị              |                                          |                              | 216389138; ngày cấp: 28/6/2007; nơi cấp:                         | Xã Phước Quang,                                            |                                         |                                           | Mẹ vợ                                            |

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                              | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ               | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|      | Loan                |                                          |                              | Bình Định                                                        | H.Tuy Phước,<br>T.Bình Định                            |                                         |                                           |                                                  |
| 2.4  | Võ Thị Phụng        |                                          |                              | 052170000628; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định    |                                         |                                           | Vợ                                               |
| 2.5  | Ngô Thị Phương Thảo |                                          |                              | 052198000212; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định    |                                         |                                           | Con                                              |
| 2.6  | Ngô Thị Thu Hiền    |                                          |                              | 052300033283; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định    |                                         |                                           | Con                                              |
| 2.7  | Ngô Long Nhật       |                                          |                              | Còn nhỏ                                                          | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định    |                                         |                                           | Con                                              |
| 2.8  | Ngô Văn Chung       |                                          |                              | 001067039458; ngày cấp: 23/7/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | TT Đông Anh, Hà Nội                                    |                                         |                                           | Em                                               |
| 2.9  | Ngô Thị Thanh       |                                          |                              | 001169016555; ngày cấp: 24/6/2019; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Q. Hoàng Mai, Hà Nội                                   |                                         |                                           | Em                                               |
| 2.10 | Ngô Văn Bình        |                                          |                              | 001071050112; ngày cấp: 10/5/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | TT Đông Anh, Hà Nội                                    |                                         |                                           | Em                                               |
| 3    | Đinh Thị Hà         |                                          | TV Ban KS                    | 035185003068; ngày cấp: 22/11/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM | 08/07/2023                              |                                           | Trúng cử NK: 2021-2026                           |
| 3.1  | Hồ Bá Tùng          |                                          |                              | 040078020508; ngày cấp: 23/02/2022; nơi                          | F17-B3 C/c Homyland 2,                                 |                                         |                                           | Chồng                                            |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                         | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ               | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan                                     | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|--------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|     |                                      |                                          |                              | cấp Cục SC QLHC về TTXH                                     | Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM                        |                                                                             |                                           |                                                  |
| 3.2 | Hồ Bá Hoàng Hiệp                     |                                          |                              | Còn nhỏ                                                     | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM |                                                                             |                                           | Con ruột                                         |
| 3.3 | Hồ Ngọc Hân                          |                                          |                              | Còn nhỏ                                                     | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM |                                                                             |                                           | Con ruột                                         |
| III | Ban Giám đốc                         |                                          |                              |                                                             |                                                        |                                                                             |                                           |                                                  |
| 1   | Nguyễn Ngọc Linh                     |                                          | Giám đốc                     | 079064022655 ngày cấp 15/11/2023 nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH | Trưởng Thọ, Thủ Đức, TP. HCM                           | 19/07/2024 (thời điểm là cổ đông sở hữu trên 10% số CP có quyền biểu quyết) |                                           |                                                  |
| 1.1 | Hồ Thị Diễm Thu                      |                                          |                              |                                                             |                                                        |                                                                             |                                           | Vợ                                               |
| 1.2 | Nguyễn Hồ Uyên Thu                   |                                          |                              |                                                             |                                                        |                                                                             |                                           | Con                                              |
| 1.3 | Nguyễn Hồ Uyên Linh                  |                                          |                              |                                                             |                                                        |                                                                             |                                           | Con                                              |
| 2   | Trần Mạnh Hùng (Đã trình bày ở trên) |                                          | Giám đốc                     |                                                             |                                                        |                                                                             |                                           |                                                  |
| IV  | Kế toán trưởng                       |                                          |                              |                                                             |                                                        |                                                                             |                                           |                                                  |
| 1   | Lê Thảo Phương                       |                                          | KTT                          | 215067146; ngày cấp: 9/5/2016; nơi                          | Thôn Phú Mỹ 2, X.                                      | 05/7/2021                                                                   | 21/03/2025 (miễn                          |                                                  |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                 | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                 | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|     |                     |                                          |                              | cấp: Bình Định                                      | Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định                    |                                         | nhiệm theo NQ HĐQT)                       |                                                  |
| 1.1 | Lê Huy Hoàng        |                                          |                              | 211043632; ngày cấp: 7/1/2013; nơi cấp: Bình Định   | 108 Đường 8, P.Phước Bình, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh    |                                         |                                           | Cha                                              |
| 1.2 | Nguyễn Thị Thanh    |                                          |                              | 210130270; ngày cấp: 17/03/2012; nơi cấp: Bình Định | Thôn Phú Mỹ 2, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định  |                                         |                                           | Mẹ                                               |
| 1.3 | Lâm Quang Thiện     |                                          |                              | 215385746; ngày cấp: 16/8/2016; nơi cấp: Bình Định  | Thôn Quảng Tín. X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định |                                         |                                           | Chồng                                            |
| 1.4 | Lâm An Nhiên        |                                          |                              | Còn nhỏ                                             | Thôn Quảng Tín. X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định |                                         |                                           | Con                                              |
| 1.5 | Lâm Tuấn Khoa       |                                          |                              | Còn nhỏ                                             | Thôn Quảng Tín. X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định |                                         |                                           | Con                                              |
| 1.6 | Lê Thảo Dung        |                                          |                              | 215412211; ngày cấp: 1/3/2012; nơi cấp: Bình Định   | Thôn Phú Mỹ 2, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định  |                                         |                                           | em                                               |
| 2   | Nguyễn Mạnh Cường   |                                          | KT                           |                                                     |                                                          | 21/03/2025                              |                                           |                                                  |
| 2.1 | Vũ Thị Lệ Thủy      |                                          |                              |                                                     |                                                          |                                         |                                           | Vợ                                               |
| 2.2 | Nguyễn Vũ Khôi      |                                          |                              |                                                     |                                                          |                                         |                                           | Con                                              |

| STT       | Tên tổ chức/cá nhân                       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do/Mối quan hệ liên quan với Cty/người nội bộ |
|-----------|-------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 2.3       | Nguyễn Vũ Như Ý                           |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                           | Con                                              |
| <b>V</b>  | <b>Người đại diện theo pháp luật</b>      |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                           |                                                  |
| 1         | Nguyễn Ngọc Linh<br>(Đã trình bày ở trên) |                                          | Giám đốc                     |                                     |                                       |                                         |                                           |                                                  |
| <b>VI</b> | <b>Công ty có liên quan</b>               |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                           |                                                  |
|           | không                                     |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                           |                                                  |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Có thực hiện ký kết hợp đồng vay vốn với người nội bộ và người liên quan của người nội bộ của Công ty.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty đại chúng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát: *Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

#### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Họ tên            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp                             | Địa chỉ liên hệ                                            | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú  |
|-----|-------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
| I   | Hội đồng quản trị |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               |          |
| 1   | Trần Mạnh Hùng    |                                          | -T. viên HĐQT                | 052074015973; ngày cấp: 1/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định | 10.475                     | 0,23                          |          |
| 1.1 | Trần Thị Bích Vân |                                          |                              | 211601178, ngày cấp: 24/4/2020, nơi cấp: Bình Định              | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định | 7                          | 0,00                          | Vợ       |
| 1.2 | Trần Nhật Tâm     |                                          |                              | 052307014818; ngày cấp: 27/4/2022; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định | 0                          | 0,00                          | Con gái  |
| 1.3 | Trần Bách Tín     |                                          |                              | Còn nhỏ                                                         | Thôn Phục Thiện, X. Phước Quang, H. Tuy Phước, T.Bình Định | 0                          | 0,00                          | Con trai |
| 1.4 | Trần Thị Hồng Hoa |                                          |                              | 211484445; ngày cấp: 21/6/2008; nơi cấp: Bình Định              | Phước Hưng, Tuy Phước, Bình Định                           | 0                          | 0,00                          | Chị gái  |
| 1.5 | Lê Huy Hoàng      | 002C044904                               |                              | 211043632; ngày cấp: 7/1/2013; nơi cấp: Bình Định               | 108 Đường 8, P.Phước Bình, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh      | 28                         | 0,00                          | Anh trai |
| 1.6 | Lê Thị Hồng Hạnh  |                                          |                              | 210972482; ngày cấp: 27/4/2015; nơi cấp: Quảng Ngãi             | TP.Quất Ngãi                                               | 0                          | 0,00                          | Chị gái  |
| 2   | Nguyễn Mậu Hoàng  |                                          | CT HĐQT                      | 001077038474; ngày cấp 10/07/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | 209 TT TTX VN, Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội              | 0                          | 0,00                          |          |
| 2.1 | Nguyễn Mậu Hân    |                                          |                              |                                                                 |                                                            | 0                          | 0,00                          | Bố đẻ    |
| 2.2 | Nguyễn Thị Nga    |                                          |                              |                                                                 |                                                            | 0                          | 0,00                          | Mẹ đẻ    |
| 2.3 | Nguyễn            |                                          |                              |                                                                 |                                                            | 0                          | 0,00                          | Em       |

| STT  | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp                             | Địa chỉ liên hệ                                            | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú  |
|------|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
|      | Thị Anh Nguyệt       |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | ruột     |
| 2.4  | Nguyễn Thị Thu Hương |                                          |                              |                                                                 |                                                            | 0                          | 0,00                          | Vợ       |
| 3    | Đặng Trí Đức         |                                          | TV HĐQT                      | 052085055908; ngày cấp 20/12/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | 218 (căn nhỏ) T2 lô C, CC Cô Giang, P.Cô Giang, Q1, TP.HCM | 20.000                     | 0,45                          |          |
| 3.1  | Trần Thị Bích Vân    |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Vợ       |
| 3.2  | Đặng Thảo An         |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Con ruột |
| 3.3  | Đặng Thảo Nhiên      |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Con ruột |
| 3.4  | Đặng Cát Yên         |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Con ruột |
| 3.5  | Đặng Nguyên Nhân     |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Cha      |
| 3.6  | Trương Thị Lộc       |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Mẹ       |
| 3.7  | Đặng Trí Tài         |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Em trai  |
| 3.8  | Lê Thị Nữ            |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Em dâu   |
| 3.9  | Trần Văn Hào         |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Cha vợ   |
| 3.10 | Nguyễn Thị Kim Oanh  |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Mẹ vợ    |
| 3.11 | Trần Quốc Huy        |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Em vợ    |
| 3.12 | Hữu Thị Thu Hiền     |                                          |                              |                                                                 |                                                            |                            |                               | Em dâu   |
| 4    | Phạm Đình Lộc        |                                          | TV HĐQT                      | 052099015869; ngày cấp 26/03/2024; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | Tổ 19, Khu phố 4, P.Ghềnh Ráng, TP.Quy Nhơn,               | 0                          | 0,00                          |          |

| STT | Họ tên             | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp                              | Địa chỉ liên hệ                                          | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
|     |                    |                                          |                              |                                                                  | T.Bình Định                                              |                            |                               |         |
| 4.1 | Nguyễn Thị Tam     |                                          |                              | 052143007411; ngày cấp: 26/04/2023; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | Tổ 19, Khu phố 4, P.Ghềnh Ráng, TP.Quy Nhơn, T.Bình Định | 0                          | 0,00                          | Mẹ ruột |
| II  | Ban kiểm soát      |                                          |                              |                                                                  |                                                          |                            |                               |         |
| 1.  | Ngô Văn Quang      |                                          | T.viên BKS                   | 001065042302; ngày cấp: 27/9/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định      | 0                          | 0,00                          |         |
| 1.1 | Ngô Văn út         |                                          |                              | 036042000232; ngày cấp: 9/7/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH   | TT Đông Anh, Hà Nội                                      | 0                          | 0,00                          | Bố ruột |
| 1.2 | Vũ Thị Ngọc        |                                          |                              | 040142000017; ngày cấp: 17/5/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | TT Đông Anh, Hà Nội                                      | 0                          | 0,00                          | Mẹ ruột |
| 1.3 | Vũ Thị Loan        |                                          |                              | 216389138; ngày cấp: 28/6/2007; nơi cấp: Bình Định               | Xã Phước Quang, H.Tuy Phước, T.Bình Định                 | 0                          | 0,00                          | Mẹ vợ   |
| 1.4 | Võ Thị Phượng      |                                          |                              | 052170000628; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định      | 0                          | 0,00                          | Vợ      |
| 1.5 | Ngô T. Phương Thảo |                                          |                              | 052198000212; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định      | 0                          | 0,00                          | Con     |
| 1.6 | Ngô Thị Thu Hiền   |                                          |                              | 052300033283; ngày cấp: 13/4/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định      | 0                          | 0,00                          | Con     |
| 1.7 | Ngô Long Nhật      |                                          |                              | Còn nhỏ                                                          | Thôn Kỳ Sơn, X. Phước Sơn, H.Tuy Phước, T.Bình Định      | 0                          | 0,00                          | Con     |

| STT  | Họ tên            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp                              | Địa chỉ liên hệ                                            | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú  |
|------|-------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
| 1.8  | Ngô Văn Chung     |                                          |                              | 001067039458; ngày cấp: 23/7/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | TT Đông Anh, Hà Nội                                        | 0                          | 0,00                          | Em       |
| 1.9  | Ngô Thị Thanh     |                                          |                              | 001169016555; ngày cấp: 24/6/2019; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | Q. Hoàng Mai, Hà Nội                                       | 0                          | 0,00                          | Em       |
| 1.10 | Ngô Văn Bình      |                                          |                              | 001071050112; ngày cấp: 10/5/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  | TT Đông Anh, Hà Nội                                        | 0                          | 0,00                          | Em       |
| 2    | Chu Quý Dương     |                                          | Trưởng Ban KS                | 014091008723; ngày cấp: 08/12/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | 1902 CT10C KĐT Đại Thanh, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội. | 0                          | 0,00                          |          |
| 2.1  | Hà Thị Phụng      |                                          |                              |                                                                  |                                                            | 0                          | 0,00                          | Mẹ đẻ    |
| 2.2  | Chu Hoàng Bảo Lâm |                                          |                              |                                                                  |                                                            | 0                          | 0,00                          | Em ruột  |
| 2.3  | Chu Ngọc Hà An    |                                          |                              | Còn nhỏ                                                          |                                                            | 0                          | 0,00                          | Con ruột |
| 3    | Đinh Thị Hà       |                                          | TV BKS                       | 035185003068; ngày cấp: 22/11/2021; nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM     | 0                          | 0,00                          |          |
| 3.1  | Hồ Bá Tùng        |                                          |                              | 040078020508; ngày cấp: 23/02/2022; nơi cấp Cục SC QLHC về TTXH  | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM     | 0                          | 0,00                          | Chồng    |
| 3.2  | Hồ Bá Hoàng Hiệp  |                                          |                              | Còn nhỏ                                                          | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức, TP.HCM     | 0                          | 0,00                          | Con ruột |
| 3.3  | Hồ Ngọc Hân       |                                          |                              | Còn nhỏ                                                          | F17-B3 C/c Homyland 2, Bình Trưng Tây, Thủ Đức,            | 0                          | 0,00                          | Con ruột |

| STT | Họ tên                                              | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức<br>vụ tại<br>công ty<br>(nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp                    | Địa chỉ liên<br>hệ                                                     | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ<br>sở hữu<br>cổ<br>phiếu<br>cuối<br>kỳ | Ghi<br>chú |
|-----|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------|------------|
|     |                                                     |                                                   |                                       |                                                           | TP.HCM                                                                 |                                     |                                              |            |
| III | Ban<br>Giám<br>đốc                                  |                                                   |                                       |                                                           |                                                                        |                                     |                                              |            |
| 1   | Nguyễn<br>Ngọc<br>Linh                              |                                                   | Giám<br>đốc                           |                                                           |                                                                        | 765.800                             | 17,15                                        |            |
| 1.1 | Hồ Thị<br>Diễm Thu                                  |                                                   |                                       |                                                           |                                                                        | 0                                   | 0                                            | Vợ         |
| 1.2 | Nguyễn<br>Hồ Uyên<br>Thu                            |                                                   |                                       |                                                           |                                                                        | 0                                   | 0                                            | Con        |
| 1.3 | Nguyễn<br>Hồ Uyên<br>Linh                           |                                                   |                                       |                                                           |                                                                        | 0                                   | 0                                            | Con        |
| 1   | Trần<br>Mạnh<br>Hùng<br>(Đã trình<br>bày ở<br>trên) |                                                   | Giám<br>đốc                           |                                                           |                                                                        | 10.475                              | 0,23                                         |            |
| IV  | Kế toán<br>trưởng                                   |                                                   |                                       |                                                           |                                                                        |                                     |                                              |            |
| 1   | Lê Thảo<br>Phương                                   |                                                   | KTT                                   | 215067146; ngày cấp:<br>9/5/2016; nơi cấp:<br>Bình Định   | Thôn Phú<br>Mỹ 2, X.<br>Phước Lộc,<br>H. Tuy<br>Phước, T.<br>Bình Định | 0                                   | 0,00                                         |            |
| 1.1 | Lê Huy<br>Hoàng                                     |                                                   |                                       | 211043632; ngày cấp:<br>7/1/2013; nơi cấp:<br>Bình Định   | 108 Đường 8,<br>P.Phước<br>Bình, TP Thủ<br>Đức, TP Hồ<br>Chí Minh      | 28                                  | 0,00                                         | Cha        |
| 1.2 | Nguyễn<br>Thị<br>Thành                              |                                                   |                                       | 210130270; ngày cấp:<br>17/03/2012; nơi cấp:<br>Bình Định | Thôn Phú Mỹ<br>2, X. Phước<br>Lộc, H. Tuy<br>Phước, T.<br>Bình Định    | 0                                   | 0,00                                         | Mẹ         |
| 1.3 | Lâm<br>Quang<br>Thiện                               |                                                   |                                       | 215385746; ngày cấp:<br>16/8/2016; nơi cấp:<br>Bình Định  | Thôn Quảng<br>Tín. X. Phước<br>Lộc, H. Tuy<br>Phước,<br>T.Bình Định    | 0                                   | 0,00                                         | Chồng      |
| 1.4 | Lâm An<br>Nhiên                                     |                                                   |                                       | Còn nhỏ                                                   | Thôn Quảng<br>Tín. X. Phước<br>Lộc, H. Tuy                             | 0                                   | 0,00                                         | Con        |

| STT | Họ tên                                 | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp               | Địa chỉ liên hệ                                         | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
|     |                                        |                                          |                              |                                                   | Phước, T.Bình Định                                      |                            |                               |         |
| 1.5 | Lâm Tuấn Khoa                          |                                          |                              | Còn nhỏ                                           | Thôn Quảng Tín. X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T.Bình Định | 0                          | 0,00                          | Con     |
| 1.6 | Lê Thảo Dung                           |                                          |                              | 215412211; ngày cấp: 1/3/2012; nơi cấp: Bình Định | Thôn Phú Mỹ 2, X. Phước Lộc, H. Tuy Phước, T. Bình Định | 0                          | 0,00                          | Em      |
| 2   | Nguyễn Mạnh Cường                      |                                          | KTT                          |                                                   |                                                         | 0                          | 0,00                          |         |
| 2.1 | Vũ Thị Lệ Thủy                         |                                          |                              |                                                   |                                                         | 0                          | 0                             | Vợ      |
| 2.2 | Nguyễn Vũ Khôi                         |                                          |                              |                                                   |                                                         | 0                          | 0                             | Con     |
| 2.3 | Nguyễn Vũ Như Ý                        |                                          |                              |                                                   |                                                         | 0                          | 0                             | Con     |
| V   | Người đại diện theo pháp luật          |                                          |                              |                                                   |                                                         |                            |                               |         |
| 1   | Nguyễn Ngọc Linh (Đã trình bày ở trên) |                                          | Giám đốc                     |                                                   |                                                         |                            |                               |         |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty đại chúng:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |        | Lý do tăng, giảm (mua, bán, c/nhượng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ  | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ  |                                          |
| 01  | Nguyễn Ngọc Linh          | CĐL, Giám đốc            | 640.900                   | 14,58% | 765.800                    | 17,15% | Mua                                      |

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:**

Trong năm 2025 do ảnh hưởng về kinh tế chính trị trong và ngoài nước làm tình hình tài chính, sản xuất kinh doanh thương mại của Công ty CP Đầu Tư BITCO còn gặp nhiều khó khăn. Có thể kể đến như: nhu cầu toàn thị trường giảm mạnh, chi phí đầu vào của hầu hết nguyên vật liệu tiếp tục tăng, thu hồi công nợ kéo dài trong khi hạn mức nợ của

nhà cung cấp không tương ứng, giá bán cạnh tranh gay gắt, làm cho dòng vốn hoạt động, tái đầu tư bị tắc nghẽn.

Đồng thời áp lực từ phía các Ngân hàng cho các khoản nợ gốc và lãi vay quá hạn và đến hạn cho Dự án đầu nhà máy Gạch bê tông khí từ năm 2014 đến 2019.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT, PKTTV.

